TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH TƯỜNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2020/HS-ST
Ngày 29 tháng 7 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Thanh Hương

Bà Lê Thị Hòa

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Oanh - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tham gia phiên toà: Bà Trương Thị Thanh Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2020, tại Hội trường Ủy ban nhân dân thị trấn Tứ Trưng, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2020/TLST - HS ngày 26 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Văn H, sinh ngày 25 tháng 5 năm 1981. Tại: Thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc. Nơi cư trú: Thôn T, thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn L (đã chết) và bà Thân Thị X sinh năm 1951; có vợ: Phan Thị H, sinh năm 1983 và có 03 con (lớn sinh năm 2002; nhỏ sinh năm 2014); tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/5/2020 đến nay, (có mặt).

Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1960; Địa chỉ: Thôn Đ, thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (Vắng mặt);

Anh Nguyễn Xuân Đ, sinh năm 1990; Địa chỉ: Tổ dân phố N, thị trấn V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 06/5/2020, Lê Văn H, sinh năm 1981 đang ở nhà tại thôn T, thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc, do có nhu cầu sử dụng ma túy (heroine) nên đã đem theo số tiền 300.000đ là tiền H lao động tích cóp mà có rồi điều khiển xe đạp điện của gia đình đi đến khu vực thôn Đ, thị trấn T, huyện V để mua ma túy về sử dụng cho bản thân, sau khi mua được ma túy, H cầm gói ma túy cất vào túi quần bên phải phía trước đang mặc và điều khiển xe đạp điện đi về. Khi về đến nhà, H cất xe rồi đi bộ ra đường liên thôn để đi mua dụng cụ (xi lanh) và tìm nơi sử dụng trái phép chất ma túy. Đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày Công an huyện Vĩnh Tường bắt quả tang Lê Văn H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ: Thu trong túi quần bên phải phía trước H đang mặc 01 gói nhỏ bên ngoài được bọc bằng nilon màu đen, bên trong có chứa chất bột màu trắng H khai nhận đó là gói ma túy heroine của H mua về với mục đích sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an huyện Vĩnh Tường phát hiện và thu giữ. Tang vật được niêm phong vào một phong bì thư theo đúng thủ tục pháp luật, ký hiệu A1.

Ngày 06/5/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định xác định trọng lượng và loại ma túy trong mẫu vật ký hiệu A1 nêu trên.

Ngày 10/5/2020, Phòng thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có Bản kết luận giám định số 1051/KLGĐ, kết luận: *Chất bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3159g loại Heroine.*

Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: 0,2731 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong theo quy định pháp luật.

Về nguồn gốc gói ma tuý, Lê Văn H khai nhận: Hôm đó H đi đến cuối ngõ cụt và gõ cửa cổng nhà anh Đào Văn L, sinh năm 1969 thì nghe thấy tiếng một người nam giới ở trong nhà nói lại: "Ai đấy", H trả lời: "Em" rồi H lấy ra số tiền 300.000đ đưa qua khe cửa cổng phía dưới, sát với nền gạch vào phía bên trong sân nhà. Khoảng 03 phút sau thì có một người phía trong cổng đưa lại qua khe cửa cổng sát với nền gạch ra phía bên ngoài đường cho H 01 gói ma túy heroine được bọc bên ngoài bằng nilon màu đen. H cầm gói ma túy cất vào túi quần bên phải phía trước đang mặc và điều khiển xe đạp điện đi về. Sau đó H cất xe rồi đi mua

dụng cụ và tìm nơi sử dụng trái phép chất ma túy thì bị lực lượng Công an huyện Vĩnh Tường kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 53/CT-VKSVT ngày 25/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường đã truy tố bị cáo Lê Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng đối với bị cáo H; sau khi đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Văn H từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 06/5/2020. Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng vì bị cáo không có tài sản, thu nhập và thuộc hộ nghèo. Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Tường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Bị cáo là người thuộc hộ nghèo nên thuộc trường hợp được trợ giúp pháp lý miễn phí nhưng quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không yêu cầu người trợ giúp pháp lý do vậy Tòa án không yêu cầu người trợ giúp pháp lý cho bị cáo.

[2]. Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, bị cáo khai nhận: Vào hồi 16 giờ 00 phút ngày 06/5/2020, tại thôn T, thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc, Lê Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 0,3159g chất ma túy loại Heroine. Tang vật thu giữ: Thu trong

túi túi quần bên phải phía trước H đang mặc 01 gói nhỏ bên ngoài được bọc bằng nilon màu đen, bên trong có chứa chất bột màu trắng là 0,3159g heroine.

[3]. Xét lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản lời khai và bản kiểm điểm của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ được, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Lê Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự qui định: " *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

c) Heroine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

Do đó bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường đã truy tố Lê Văn H về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự, an ninh ở địa phương nhất là trong giai đoạn hiện nay Đảng và Nhà nước có những chủ trương, biện pháp đấu tranh không khoan nhượng đối với các loại tội phạm về ma tuý nhưng trên địa bàn thị trấn T nói riêng và huyện Vĩnh Tường nói chung tội phạm về ma tuý diễn biến ngày càng phức tạp và có chiều hướng ra tăng, đó cũng là mầm mống nảy sinh những tội phạm khác như: Trộm cắp, lừa đảo, cướp giật tài sản.....Do vậy cần xử phạt bị cáo với mức án tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo có như vậy mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và dăn đe những kẻ khác góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm.

[5] Về nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối chiếu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy cần xử phạt bị cáo mức án tù mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, luôn có ý thức chấp hành pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Qua điều tra xác minh và tại phiên tòa bị cáo xác nhận là người nghiện ma túy, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn thuộc hộ nghèo, không có công việc thu nhập ổn định, không có tài sản riêng. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Đối với Đào Văn L theo lời khai của H, L là người bán ma túy cho H vào ngày 06/5/2020. Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường đã tiến hành triệu tập Long nhiều lần nhưng L không có mặt tại địa phương, chưa làm việc được. Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường tiếp tục điều tra xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[7] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: 0,2731 gam mẫu và toàn bộ bao gói.

[8] Về án phí: Bị cáo H thuộc hộ nghèo, tại phiên tòa bị cáo xin được miễn án phí, do vậy Hội đồng xét xử xem xét miễn nộp tiền án phí cho bị cáo H theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lê Văn H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 06 tháng 5 năm 2020.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: 0,2731 gam mẫu (có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/6/2020 giữa Công an huyện Vĩnh Tường và Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo H.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- CA huyện Vĩnh Tường;
- THADS huyện Vĩnh Tường;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam Công án tỉnh Vĩnh Phúc;
- CQTHAHS Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo H
- Sở tư pháp;
- UBND xã thị trấn T;
- Lưu VP + HS;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hải